

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Việc làm; Lao động, tiền lương; Quản lý lao động ngoài nước; An toàn, vệ sinh lao động và Người có công trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát TTHC;

Căn cứ Quyết định số 315/QĐ-BNV ngày 04/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 322/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 323/QĐ-BNV ngày 08/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 379/TTr-SNV ngày 14/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Việc làm; Lao động, tiền lương; Quản lý lao động ngoài nước; An toàn, vệ sinh lao động và Người có công trên địa bàn tỉnh, chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ căn cứ Danh mục TTHC được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết TTHC để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện.
2. Rà soát quy trình nội bộ, quy trình nội bộ liên thông trong giải quyết TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tham mưu quy trình mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các TTHC hoặc các bộ phận tạo thành TTHC được công bố tại Quyết định này có hiệu lực từ ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC hoặc bộ phận tạo thành TTHC có hiệu lực thi hành.

Nội dung công bố Danh mục TTHC lĩnh vực Việc làm; Lao động, tiền lương; Quản lý lao động ngoài nước; An toàn, vệ sinh lao động và Người có công đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại: Mục I Danh mục kèm theo Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 18/4/2019; khoản 1 Mục I, khoản 1 Mục II Danh mục kèm theo Quyết định 1233/QĐ-UBND ngày 24/5/2021; Phần A và số thứ tự 1, 2, 3 Mục I Phần B Danh mục kèm theo Quyết định số 1709/QĐ-UBND ngày 12/7/2021; số thứ tự 1 Phụ lục III kèm theo Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 25/02/2022; Mục A Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 04/8/2023; Mục I Danh mục kèm theo Quyết định số 2664/QĐ-UBND ngày 13/12/2023; Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 20/4/2023; Quyết định số 2306/QĐ-UBND ngày 06/11/2023; Quyết định số 2778/QĐ-UBND ngày 26/12/2023; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 11/4/2024; Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 25/02/2025 và Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (Báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (Báo cáo)
- CT, PCT UBND tỉnh (Đ/c Hà);
- PCVP UBND tỉnh (Đ/c Hùng);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, thị trấn
(giao UBND cấp huyện gửi);
- Viễn thông Đắk Lắk; Bưu điện tỉnh;
- TT: PVHCC, CNCTĐT;
- Lưu: VT, NVKS (B_03b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà